

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT GIA DỤNG PHONG PHÚ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2006;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Dệt Gia Dụng Phong Phú thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 23/10/2007, được sửa đổi bổ sung lần thứ nhất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/5/2009;

Căn cứ kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 Công ty Cổ Phần Dệt Gia Dụng Phong Phú và biên bản họp ngày 08/4/2011,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT GIA DỤNG PHONG PHÚ
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2010, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2010 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh – các chỉ tiêu kế hoạch năm 2011 với các số liệu chủ yếu sau đây:

1. *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2010:*

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2008	Thực hiện 2009	Thực hiện 2010
1	Tổng doanh thu	đồng	507,323,906,737	545,830,726,163	527,194,761,162
2	Tổng chi phí	đồng	491,281,459,344	528,774,323,517	506,767,430,051
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	16,042,447,393	17,056,402,646	20,427,331,111
4	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng	4,557,354,596	3,583,990,342	5,081,291,001
5	Lợi nhuận sau thuế	đồng	11,485,092,797	13,472,412,304	15,346,040,110
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	1,436	1,684	1,918

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2010:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2010	Thực hiện 2010
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	12,800,000,000	20,427,331,111
2	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng		5,081,291,001
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	đồng	9,600,000,000	15,346,040,110
4	Phân phối lợi nhuận sau thuế	đồng		15,346,040,110
4.1	+ Chi trả cổ tức	đồng	12% tương ứng 9,600,000,000	15% tương ứng 12,000,000,000
4.2	+ Chi quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ đầu tư phát triển. Thưởng hoạt động HĐQT, BKS, Ban điều hành và các thành viên giúp việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2010	đồng		2,837,272,431
5	Lợi nhuận còn lại	đồng		508,767,669

Ghi chú:

- + Các khoản trích trên có thể có sự thay đổi tùy thuộc vào kết quả quyết toán thuế năm 2010 làm ảnh hưởng đến lợi nhuận để phân phối. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo sự thay đổi này cho quý cổ đông trong thời gian gần nhất;
- + Thuế thu nhập cá nhân phát sinh từ cổ tức sẽ do cổ đông chịu theo quy định hiện hành và được khấu trừ 5% để nộp thuế khi cổ đông nhận cổ tức.

3. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2011
01	Doanh thu	đồng	535,000,000,000
02	Lợi nhuận trước thuế	đồng	13,500,000,000
03	Lợi nhuận sau thuế	đồng	10,125,000,000
04	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	%	12% trên mệnh giá

Điều 2. Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2010 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn.

Điều 3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty năm 2010.

Điều 4. Thông qua các nội dung trong tờ trình của Hội đồng quản trị ngày 02/4/2011 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 gồm:

1. Trích thưởng hoạt động cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và các thành viên giúp việc năm 2010 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 là 03 % trên phần lợi nhuận sau thuế của Công ty và 20% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch đặt ra. Trong năm 2011, mức thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các thành viên giúp việc được duy trì như năm 2010;
2. Thông qua việc sửa đổi bổ sung khoản 2 điều 3 về ngành nghề sản xuất kinh doanh của Công ty trong điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
3. Thông qua tổng thù lao hàng tháng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các thành viên giúp việc trong năm 2010 là 28.000.000 đồng và thông qua tổng mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các thành viên giúp việc trong năm 2011 là 54.500.000 đồng /tháng;
4. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị tiếp tục kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty và tất cả các cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.



Nơi nhận:

- UBCK nhà nước;
- Các cổ đông, HĐQT, Ban KS;
- Ban điều hành Công ty;
- Lưu: Thư ký Công ty.

